

BAN TỔ CHỨC - CÁN
BỘ CHÍNH PHỦ
Số: 03/1998/TT-TCCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn áp dụng Quy chế thực hiện dân chủ ở xã đối với phường và thị trấn

Điều 2 Nghị định số 29/1998/NĐ-CP ngày 11/5/1998 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã quy định: "Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn việc áp dụng Quy chế này đối với phường và thị trấn".

Xã, phường, thị trấn là đơn vị hành chính cơ sở cùng cấp, có cùng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tuy nhiên, phường và thị trấn là loại hình đơn vị hành chính đô thị, có những đặc thù khác với xã, nên ngoài những quy định trong "Quy chế thực hiện dân chủ ở xã", Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn áp dụng một số điểm sau đây:

I. QUY ĐỊNH CHI TIẾT ĐIỀU 4:

Chính quyền địa phương có trách nhiệm thông tin kịp thời và công khai để nhân dân biết những công việc chính sau:

- Chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Các quy định của Nhà nước và chính quyền địa phương về thủ tục hành chính giải quyết các công việc liên quan đến dân.
- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của phường, thị trấn.
- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai của phường, thị trấn.
- Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các quyết định của Ủy ban nhân dân phường, thị trấn và của cấp trên liên quan đến phường, thị trấn.
- Dự toán và quyết toán ngân sách hàng năm của phường, thị trấn.

7. Dự toán và quyết toán, thu, chi các quỹ, dự án, các khoản huy động đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng của phường, thị trấn.
8. Các công trình, dự án do Nhà nước, các tổ chức và cá nhân đầu tư, tài trợ trực tiếp cho phường, thị trấn.
9. Chủ trương, kế hoạch vay vốn phát triển sản xuất, xoá đói giảm nghèo.
10. Điều chỉnh địa giới hành chính phường, thị trấn và các đơn vị hành chính liên quan.
11. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ phường, thị trấn.
12. Công tác văn hoá, xã hội, phòng chống tệ nạn, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội.
13. Sơ kết, tổng kết của Hội đồng, Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.
14. Các quy định về quản lý đô thị; mức thuế của các hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.
15. Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị liên quan đến phường, thị trấn.
16. Những công việc triển khai trên địa bàn phường, thị trấn: làm mới, sửa chữa điện, đường, cấp - thoát nước, điện thoại, chặt tỉa cây xanh.
17. Những việc khác mà chính quyền thấy cần thiết và nhân dân yêu cầu được thông báo.

II. QUY ĐỊNH CHI TIẾT ĐIỀU 6:

Nhân dân ở phường, thị trấn, cụm dân cư, tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp các công việc chủ yếu sau:

1. Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng (đường, ngõ, hẻm; các điểm vui chơi, giải trí và sinh hoạt văn hoá).
2. Lập, thu, chi các loại quỹ trong khuôn khổ pháp luật.
3. Xây dựng quy ước cụm dân cư, tổ dân phố về nếp sống văn minh, giữ gìn an ninh, trật tự, vệ sinh đường phố, bài trừ mê tín, dị đoan và các tệ nạn xã hội.
4. Các công việc trong nội bộ cụm dân cư, tổ dân phố phù hợp với pháp luật của Nhà nước.
5. Biện pháp thực hiện những quy định của chính quyền các cấp về quản lý đô thị.
6. Thành lập Ban giám sát công trình xây dựng do dân đóng góp.
7. Tổ chức bảo vệ sản xuất, kinh doanh.